

Số: 04 /2016/QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 26 tháng 4 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Cà Mau

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2015/TTLT-BVHTTDL-BNV ngày 14/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch - Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Phòng Văn hoá và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 83/TTr-SVHTTDL ngày 22/3/2016 và Báo cáo thẩm định số 81/BC-STP ngày 18/3/2016 của Giám đốc Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Cà Mau”.

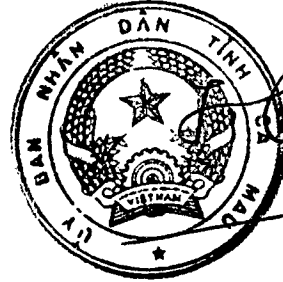
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 31/2008/QĐ-UBND ngày 05/12/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Cà Mau; Quyết định số 03/2013/QĐ-UBND ngày 13/5/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau sửa đổi, bổ sung khoản 2, Điều 5 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 31/2008/QĐ-UBND ngày 05/12/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Cà Mau.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch (b/c);
- Vụ Pháp chế, Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Công Thông tin điện tử Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- BTT UBMTTQVN tỉnh;
- Sở Tư pháp (tự kiểm tra);
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- NC (H) 11/4;
- Lưu: VT, Ktr41/4.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tiến Hải

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Cà Mau**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 04 /2016/QĐ-UBND
ngày 26 tháng 4 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao, du lịch và quảng cáo (trừ quảng cáo trên báo chí, trên môi trường mạng, trên xuất bản phẩm và quảng cáo tích hợp trên các sản phẩm, dịch vụ bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin); các dịch vụ công thuộc lĩnh vực quản lý của Sở và thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

3. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch thực hiện theo quy định tại Điều 2 Thông tư liên tịch số 07/2015/TTLT-BVHTTDL-BNV ngày 14/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch - Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Phòng Văn hoá và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

Chương II CƠ CẤU TỔ CHỨC, BIÊN CHẾ VÀ NGUYÊN TẮC HOẠT ĐỘNG

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch gồm: Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc.

2. Các tổ chức tham mưu, tổng hợp và chuyên môn nghiệp vụ:

- a) Văn phòng;
- b) Thanh tra;
- c) Phòng Kế hoạch - Tài chính;
- d) Phòng Tổ chức - Pháp chế;
- đ) Phòng Quản lý văn hoá;
- e) Phòng Xây dựng nếp sống văn hóa và gia đình;
- g) Phòng Quản lý thể dục thể thao;
- h) Phòng Quản lý du lịch.

3. Các đơn vị sự nghiệp công lập:

- a) Bảo tàng;
- b) Thư viện;
- c) Trung tâm Văn hoá tỉnh;
- d) Nhà hát;
- đ) Ban Quản lý di tích;
- e) Trung tâm Huấn luyện, đào tạo và Thi đấu thể dục thể thao;
- g) Trung tâm Thông tin xúc tiến du lịch;
- h) Ban Quản lý Khu du lịch Đất Mũi.

4. Căn cứ khối lượng công việc, tính chất, đặc điểm tình hình và yêu cầu quản lý nhà nước của ngành, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp Giám đốc Sở Nội vụ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập mới, điều chỉnh cơ cấu tổ chức tham mưu, tổng hợp và chuyên môn nghiệp vụ, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở theo quy định pháp luật.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, việc tách, sáp nhập, hợp nhất, đổi tên, tổ chức lại, giải thể các tổ chức tham mưu tổng hợp và chuyên môn nghiệp vụ thuộc Sở, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch và ý kiến đề xuất của Giám đốc Sở Nội vụ, nhưng không được vượt quá tổng số tổ chức tham mưu, tổng hợp và chuyên môn nghiệp vụ thuộc Sở, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở theo Quy định này và các văn bản pháp luật có liên quan.

5. Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm ban hành Quy chế làm việc, các mối quan hệ trong nội bộ cơ quan; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức tham mưu, tổng hợp và chuyên môn nghiệp vụ, các đơn vị trực thuộc Sở theo quy định pháp luật, đảm bảo không chồng chéo, trùng lặp chức năng, nhiệm vụ giữa các đơn vị trực thuộc Sở.

Điều 4. Biên chế

1. Hàng năm, căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, khối lượng công việc, vị trí việc làm, Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở theo quy định.

2. Việc tuyển dụng, bố trí công tác đối với công chức, viên chức của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch phải căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của Sở; vị trí việc làm, chức danh và cơ cấu ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp của viên chức.

Điều 5. Nguyên tắc hoạt động

1. Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch là người đứng đầu Sở, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở; chịu trách nhiệm báo cáo công tác trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; báo cáo trước Hội đồng nhân dân tỉnh, trả lời kiến nghị của cử tri, chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh theo yêu cầu.

2. Phó Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch là người giúp Giám đốc Sở chỉ đạo, phụ trách một số mặt công tác, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc Sở vắng mặt, một Phó Giám đốc Sở được Giám đốc Sở ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Sở.

3. Người đứng đầu các tổ chức tham mưu, tổng hợp và chuyên môn nghiệp vụ, đơn vị trực thuộc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch (gọi chung là người đứng đầu), chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về thực hiện chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và toàn bộ hoạt động của phòng, đơn vị được giao phụ trách.

4. Cấp phó của người đứng đầu các tổ chức tham mưu, tổng hợp và chuyên môn nghiệp vụ, đơn vị trực thuộc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch (gọi chung là cấp phó của người đứng đầu), là người giúp người đứng đầu theo dõi, chỉ đạo một số mặt công tác, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở, trước người đứng đầu và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi người đứng đầu vắng mặt, người đứng đầu ủy nhiệm cho một cấp phó điều hành hoạt động của đơn vị.

5. Công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở, trước người đứng đầu cơ quan, đơn vị và trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

Điều 6. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, luân chuyển, điều động, khen thưởng, kỷ luật

1. Việc bổ nhiệm Giám đốc và Phó Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ do Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành và theo quy định của pháp luật. Giám đốc, Phó Giám đốc Sở không kiêm chức danh Trưởng của đơn vị cấp dưới có tư cách pháp nhân.

2. Việc bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với Giám đốc Sở và Phó Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định pháp luật.

3. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các tổ chức tham mưu, tổng hợp và chuyên môn nghiệp vụ, đơn vị trực thuộc Sở do Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch quyết định theo phân cấp quản lý công chức, viên chức hiện hành, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra Sở do Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch quyết định theo Luật Thanh tra và các văn bản hướng dẫn thi hành.

5. Việc phân công, điều động, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với công chức, viên chức, người lao động thuộc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch thực hiện theo quy định của Luật Cán bộ công chức, Luật Viên chức và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Chương III

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 7. Mối quan hệ công tác giữa Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch với Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch

1. Mối quan hệ công tác giữa Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch với Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch là mối quan hệ giữa cấp dưới đối với cấp trên về công tác chuyên môn, nghiệp vụ của ngành; thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm theo chương trình, kế hoạch dài hạn, 05 năm và hàng năm do Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đề ra. Chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch; báo cáo thường xuyên, định kỳ, đột xuất về tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác Văn hoá, Thể thao và Du lịch ở địa phương đến Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

2. Đề xuất, kiến nghị Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch hướng dẫn, giải quyết những vấn đề có liên quan đến công tác quản lý, thực hiện chuyên môn, nghiệp vụ của ngành mang tính phức tạp hoặc mới phát sinh mà chưa có văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh.

Điều 8. Mối quan hệ công tác giữa Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch với Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Mối quan hệ công tác giữa Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch với Ủy ban nhân dân tỉnh là mối quan hệ phục tùng, chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp, toàn diện của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. Trong quá trình hoạt động, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch giữ mối quan hệ thường xuyên với Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. Báo cáo thường xuyên, định kỳ, đột xuất về tình hình, kết quả hoạt động của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch đến Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Chủ động nghiên cứu xây dựng các chương trình, kế hoạch, đề án, quyết định về lĩnh vực văn hoá, thể thao và du lịch trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét phê duyệt.

Điều 9. Mối quan hệ công tác giữa Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch với các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể cấp tỉnh

1. Mối quan hệ công tác giữa Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch với các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể cấp tỉnh là mối quan hệ phối hợp, thực hiện nhiệm vụ chung có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể cấp tỉnh nhằm mục đích thực hiện, phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương do Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

2. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể cấp tỉnh xây dựng chương trình, kế hoạch liên tịch để thực hiện các mặt công tác chuyên môn, nghiệp vụ của ngành. Đồng thời, phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch trên địa bàn tỉnh.

Điều 10. Mối quan hệ công tác giữa Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch với Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau

Mối quan hệ công tác giữa Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch với Ủy ban nhân dân huyện, thành phố là mối quan hệ phối hợp, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ có liên quan đến hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ, quản lý nhà nước về văn hoá, thể thao, du lịch, gia đình và các vấn đề khác có liên quan trên địa bàn huyện, thành phố Cà Mau.

Điều 11. Mối quan hệ công tác giữa Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch với Phòng Văn hóa và Thông tin huyện, thành phố Cà Mau

Mối quan hệ công tác giữa Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch với Phòng Văn hóa và Thông tin huyện, thành phố Cà Mau là mối quan hệ chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ; hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch ngắn hạn, trung hạn, dài hạn của ngành Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

Chương IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Tổ chức thực hiện

Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau tổ chức triển khai, thực hiện tốt Quy định này.

Điều 13. Sửa đổi, bổ sung

Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh thêm vấn đề mới hoặc khó khăn, vướng mắc, đề nghị Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau và các tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh kịp thời đến Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung Quy định này cho phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và tình hình thực tế của địa phương./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tiến Hải

Nguyễn Tiến Hải